|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Môn học/hoạt động giáo dục: | | **TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI** | Lớp 3Đ | | |
| Tên bài dạy: | **TRÁI ĐẤT TRONG HỆ MẶT TRỜI (T1)** | | | Tiết: | 66 | |
| Thời gian thực hiện: ngày 22 tháng 04 năm 2025 | | | | | |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Nêu được vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời trên sơ đồ.

- Chỉ trên sơ đồ chiều chuyển động của Trái đất quanh Mặt Trời; chuyển động của Trái Đất quanh mình nó; Chuyển động của Mặt Trời quanh Trái Đất.

- Nêu được hiện tượng ngày và đêm.

- Nêu được Trái Đất là một hành tinh trong hệ Mặt Trời, Mặt Trăng là vệ tinh của Trái Đất.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học. Giải thích được ở mức độ đơn giản đơn giản hiện tượng ngày và đêm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Bày tỏ được tình cảm, sự gắn bó của bản thân với họ hàng nội ngoại.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV:- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.HS: SGK

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **1. Hoạt động khởi động:** | |
|  | - GV mở bài hát “Trái đất này là của chúng mình” để khởi động bài học.  + GV nêu câu hỏi: trong bài hát nhắc đến gì?  + Tác giả bài hát đã viết Trái Đất là của ai?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe bài hát.  + Trả lời: nhắc đến Trái Đất  + Trả lời: Trái Đất là của chúng mình.  - HS lắng nghe. |
| **10’** | **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới***:* | |
|  | **Hoạt động: Tìm hiểu hệ Mặt Trời và vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời. (làm việc theo cặp)**  - GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.  **-** GV chia sẻ bức tranh Sơ đồ các hành tinh trong hệ Mặt Trời và nêu câu hỏi. Sau đó mời học sinh quan sát và trình bày  + Chỉ và nói với bạn tên các hành tinh trong sơ đồ.  + Từ Mặt Trời ra xa dần, Trái Đất là hành tinh thứ mấy?  - GV mời các HS khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV chốt HĐ1 và mời HS đọc lại.  *+ Trái Đất là một trong tám hành tinh chuyển động xung quanh Mặt Trời. Từ Mặt Trời ra xa dần, Trái Đất là hành tinh thứ ba.* | - 1 Học sinh đọc yêu cầu bài  - Cả lớp quan sát tranh và ttrar lời 2 câu hỏi:  + HS chỉ trên tranh.  + Từ Mặt Trời ra xa dần, Trái Đất là hành tinh thứ ba.  - HS nhận xét ý kiến của bạn.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung HĐ1 |
| **15’** | **3. HĐ Luyện tập, thực hành***:* | |
|  | **Hoạt động 3. Thực hành kể tên các hành tinh trong hệ Mặt Trời.**  - Cho HS quan sát tranh.  - YC HS thảo luận theo nhóm đôi và trả lời câu hỏi:  + Có bao nhiêu hành tinh trong hệ Mặt Trời? Đó là những hành tinh nào?  + Từ Mặt Trời ra xa dần, Trái Đất là hành tinh thứ mấy?  + Vị trí của Trái Đất so với Mặt Trời và các hành tinh khác?  - Mời các nhóm trình bày.  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương | - HS quan sát tranh.  - HS thảo luận nhóm.  + Có 8 hành tinh trong hệ Mặt Trời. Đó là: Trái Đất, Hỏa tinh, Mộc tinh, Kim tinh, Thổ tinh, Thủy tinh, Thiên Vương Tinh, Hải Vương Tinh  + Từ Mặt Trời ra xa đần, Trái Đất là hành tinh thứ ba.  +Vị trí của Trái Đất so với Mặt Trời và các hành tinh khác: Trái Đất xa Mặt Trời hơn so với Thủy tinh và Kim tinh nhưng lại gần Mặt Trời hơn so với Hỏa Tinh, Mộc Tinh, Thổ Tinh, Thiên Vương Tinh, Hải Vương Tinh.  - Các nhóm trình bày kết quả.  - Các nhóm nhận xét. |
| **5’** | **4. Hoạt động Củng cố và nối tiếp.** | |
|  | - Gọi HS nhắc lại các hành tinh trong hệ mặt trời.  - Nhận xét giờ học.  - Nhắc HS xem trước bài học giờ sau. | - HS nhắc lại.  - HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................